

TỔNG CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI  
DẦU KHÍ ĐÔNG DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2020

Số: 324./VTDKĐD-TCHC  
V/v: Báo cáo thường niên 2019 của PTT.

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

1. Tên Công ty: Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương.
2. Mã Chứng khoán: PTT
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 14, tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội.
4. Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Quang Huy – Giám đốc Công ty – Người đại diện theo pháp luật.
5. Nội dung của thông tin công bố:
  - Báo cáo thường niên năm 2019.
6. Địa chỉ website đăng tải Báo cáo thường niên năm 2019:  
<http://pvtrans-ptt.com>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung công bố thông tin.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, TCHC.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

Giám đốc  
  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
VẬN TẢI DẦU KHÍ  
ĐÔNG DƯƠNG  
NGUYỄN QUANG HUY

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ ĐÔNG DƯƠNG

Năm báo cáo: 2019

### I. Thông tin chung

#### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương
- Mã số doanh nghiệp: 0102327357
- Vốn điều lệ: 100.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng chẵn./.)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 112.659.347.998 đồng (Một trăm mười hai tỷ, sáu trăm năm mươi chín triệu, ba trăm bốn mươi bảy nghìn, chín trăm chín mươi tám đồng./.)
- Địa chỉ: Tầng 14, tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Số điện thoại: 024.3 5563031/3 5563032
- Số fax: 024.3 5563033
- Website: <http://pvtrans-ptt.com>
- Mã cổ phiếu: PTT

#### 2. Quá trình hình thành và phát triển

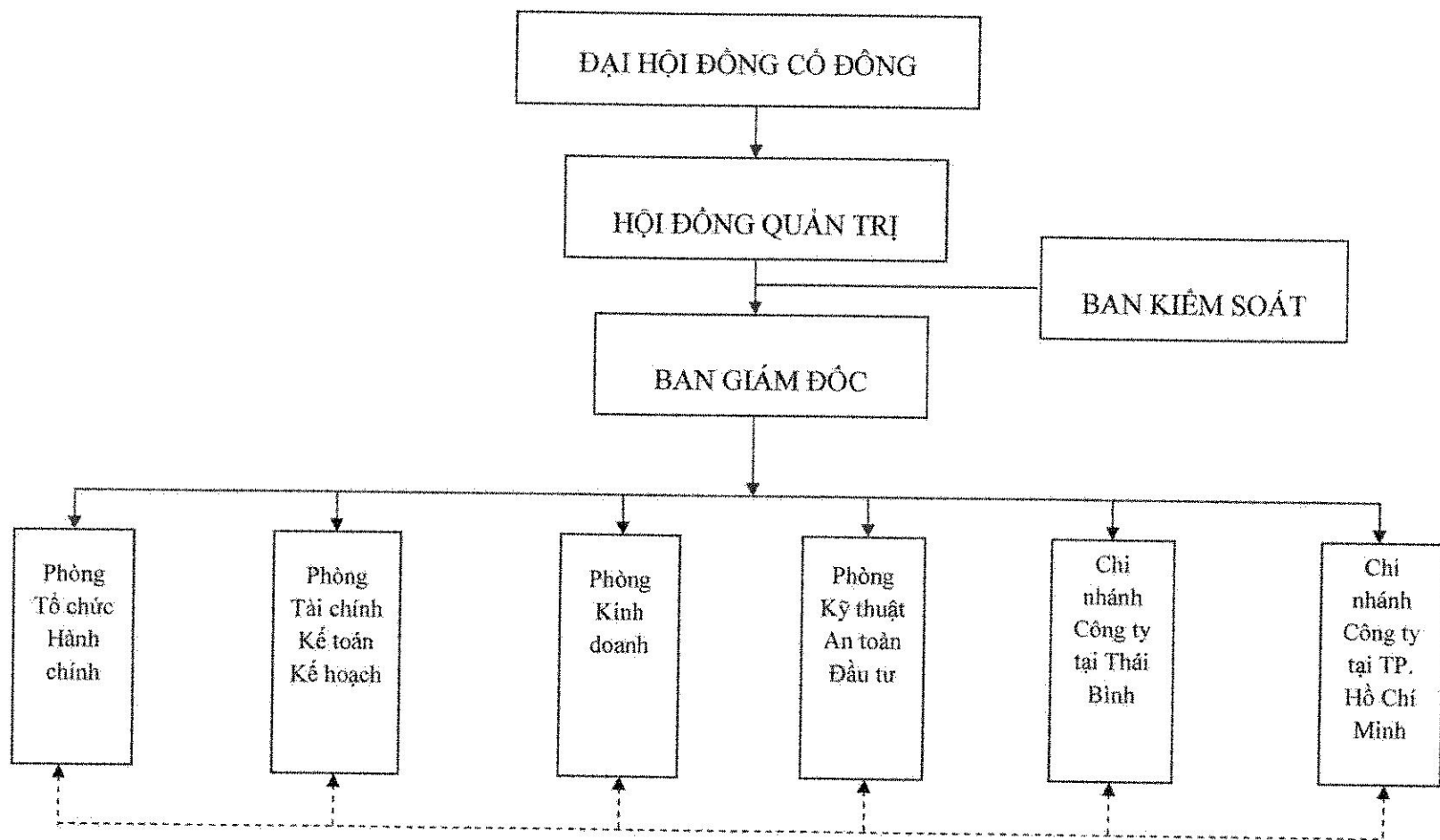
- Ngày 04/04/2007, thực hiện chỉ đạo của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc thành lập Công ty vận tải sử dụng khí hóa lỏng LPG, Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Bắc (PVGasN) đã tìm đối tác liên kết, hoàn thành các thủ tục pháp lý để chuẩn bị cho việc hình thành Công ty.
- Ngày 18/05/2007, PVGasN đã trình Tập đoàn Dầu khí Quốc Gia Việt Nam Đề án về việc thành lập Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương.
- Ngày 15/06/2007, Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam đã ra nghị quyết số 63/NQ-DKVN về việc chấp thuận thành lập Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương với mức vốn điều lệ là 100 tỷ đồng, cơ cấu cổ đông bao gồm 7 đơn vị trong Tập đoàn, 2 đơn vị ngoài ngành và CBCNV của 3 cổ đông sáng lập.
- Ngày 28/6/2007, Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương đã được tổ chức tại Hà Nội.
- Ngày 25/07/2007, Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho Công ty với số 0103018667 và đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 01/6/2015 với mã số doanh nghiệp là 0102327357.
- Ngày 29/4/2010, Công ty bắt đầu giao dịch cổ phiếu trên thị trường giao dịch Chứng khoán UPCoM

#### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần với mã số doanh nghiệp: 0102327357 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 25/7/2007 và cấp thay đổi lần thứ 13 ngày 01/6/2015.

- Ngành nghề kinh doanh:
- + Kinh doanh vận tải bằng ô tô các loại hình sau: vận chuyển hành khách theo hợp đồng; vận chuyển hành khách theo tuyến cố định; vận tải hàng hoá xăng, dầu, gas.
- + Cho thuê xe tự lái.

- + Buôn bán xăng, dầu, khí hoá lỏng.
  - + Dịch vụ bến đỗ xe, trạm dừng xe.
  - + Lữ hành nội địa và quốc tế.
  - + Sửa xe, bảo dưỡng xe, lắp đặt phụ tùng, phương tiện vận tải.
  - + Kinh doanh ngành gas: chế tạo, sửa chữa bình gas; chuyển đổi phương tiện vận tải sang sử dụng nhiên liệu khí hoá lỏng.
  - + Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.
  - + Vận chuyển hành khách bằng xe buýt.
  - + Vận tải hàng hoá, vận chuyển hành khách bằng xe taxi.
  - + Kinh doanh bất động sản: đầu tư tạo lập, mua, nhận chuyển nhượng, thuê, thuê mua bất động sản để bán, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, cho thuê mua bất động sản.
  - + Dịch vụ quảng cáo, quản lý, đấu giá và tư vấn về bất động sản (không bao gồm hoạt động về tư vấn giá đất).
  - + Mua bán phân bón hoá học, phân vi sinh
  - + Đại lý mua, bán, ký gửi hàng hoá.
  - + Dịch vụ Quảng cáo thương mại.
  - + Kinh doanh, buôn bán phụ tùng, thiết bị máy móc dân dụng và công nghiệp.
  - + Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu: Bán buôn hóa chất công nghiệp như: Các loại hạt nhựa Polypropylene (PP), Polyethylene (PE); Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình: Bán buôn văn phòng phẩm, đồ lưu niệm; Bán lẻ sách, báo, tạp chí".
  - + Mua bán khí CNG, LPG, LNG và các loại khí hóa lỏng khác.
  - + Mua bán than.
  - + Thuê và cho thuê phương tiện, thiết bị vận chuyển khí CNG.
  - + Thuê và cho thuê phương tiện, thiết bị vận chuyển than.
  - + Kinh doanh dịch vụ vận chuyển khí CNG, LPG, LNG và các loại khí hóa lỏng khác.
  - + Kinh doanh dịch vụ vận chuyển than bằng đường bộ và đường thủy.
  - + Cung ứng lao động tạm thời (Chi tiết: Cho thuê lại lao động) và Cung ứng và quản lý nguồn lao động (Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước).
  - + Kho bãi và lưu giữ hàng hóa.
  - + Bốc xếp hàng hóa.
  - + Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ.
  - + Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.
  - Địa bàn kinh doanh: Hà Nội, Thái Bình, Hồ Chí Minh.
4. *Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*



– Các công ty con, công ty liên kết: Không có

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Những diễn biến của thị trường ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh năm 2019:
- Vận tải CNG bằng đầu kéo: Sự cố giằng IP của mỏ Thái Bình dẫn đến các bên bị dừng cấp khí từ 21/02/2019 đến giữa tháng 6/2019 mới tạm thời được khắc phục cơ bản. Trong thời gian này, sản lượng vận chuyển bình quân chỉ đạt 0,6 chuyến/ ngày. Từ đầu tháng 7 đến tháng 12/2019 giá LPG ở mức thấp hơn nhiều so với giá CNG nên phần lớn các khách hàng chuyển sang sử dụng nhiên liệu phụ là LPG thay vì sử dụng CNG. Kết quả khối lượng khí CNG vận chuyển cả năm 2019 chỉ đạt 34% kế hoạch. Với sản lượng như trên thì không đủ bù các khoản chi phí để khai thác đội xe đầu kéo (08 xe). Trên cơ sở dự báo sản lượng vận chuyển trong thời gian tới và tính toán lại hiệu quả kinh doanh, Công ty đã thực hiện thanh lý 06 xe và giữ lại khai thác 02 xe đầu kéo trong tháng 12/2019.
- Hoạt động kinh doanh xe văn phòng tại Chi nhánh Hồ Chí Minh: Trước những yêu cầu ngày càng cao của khách hàng về chất lượng xe văn phòng cung cấp; tính cạnh tranh, hiệu quả kinh doanh trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ cho thuê xe văn phòng và số lượng xe hết hạn hợp đồng cho thuê trong năm 2019, Công ty đã tiến hành thanh lý 52 xe để thu hồi, bảo toàn vốn đầu tư (trong đó có 42 xe hết hạn hợp đồng tại Chi nhánh Hồ Chí Minh). Do vậy lợi nhuận cả năm Chi nhánh chỉ đạt 67% kế hoạch.
- Đánh giá chung về việc thực hiện KH SXKD được giao trong năm 2019: Kết quả kinh doanh năm 2019: Doanh thu đạt 109% KH năm, Lợi nhuận trước thuế đạt 80% kế hoạch năm.
- Nguyên nhân không đạt kế hoạch về lợi nhuận: Chủ yếu do lợi nhuận từ vận tải CNG bằng đầu kéo và lĩnh vực xe văn phòng tại Chi nhánh Hồ Chí Minh không đạt kế hoạch.
- Hoạt động vận tải CNG bằng đầu kéo: Sản lượng vận tải chỉ đạt 36% kế hoạch, dẫn đến lợi nhuận gộp của hoạt động này cả năm 2019 bị lỗ.
- Kinh doanh xe văn phòng tại Chi nhánh Hồ Chí Minh: Do sự sụt giảm 44 xe văn phòng tại khu vực phía Nam (tương ứng lợi nhuận giảm 150 triệu/ tháng). Ngoài ra do chi phí phát sinh trong thời gian chờ thanh lý từ 01/8/2019 đến 31/12/2019 (chi phí khấu hao, bãi đỗ, lãi vay...) khoảng 375 triệu/ tháng.

\* Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu

DVT: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	So sánh với TH 2018	So sánh với KH 2019
1	Doanh thu	462,49	380,000	414,926	89%	109%
2	Lợi nhuận trước thuế	6,55	11,500	9,242	141%	80%
3	Lợi nhuận sau thuế	4,89	9,200	7,362	150%	80%
4	Nộp ngân sách nhà nước	9,33	9,600	9,702	103%	101%

## 2. Tổ chức và nhân sự

Năm 2019, Công ty vẫn tập trung vào các lĩnh vực kinh doanh chính hiện có (xe vận phòng cho thuê, vận tải CNG, ...) và duy trì mô hình hoạt động gồm: 04 phòng chức năng và 02 Chi nhánh (tại Thái Bình và thành phố Hồ Chí Minh).

Tổng số lao động hiện tại tính đến thời điểm 31/12/2019 của Công ty là 247 người, trong đó:

### \* Khối trực tiếp SXKD:

Lĩnh vực/đơn vị	NV Điều hành	CN Lái xe
- Đội xe Văn phòng cho thuê:	01 người	22 người
- Chi nhánh Thái Bình:	04 người	-
- Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh:	11 người	185 người
- Tổ dự án hóa chất :	02 người	-
Cộng:	18 người	207 người

### \* Khối lao động gián tiếp gồm 21 người.

- Ban Giám đốc: 02 người, gồm GD và 2 PGD (01 Phó GD kiêm nhiệm Giám đốc Chi nhánh HCM đã tính ở Khối trực tiếp SXKD);
- Trưởng/phó phòng chức năng: 08 người (04 TP + 04 PP);
- Nhân viên văn phòng: 10 người.

### \* Hội đồng quản trị (Thành viên HĐQT chuyên trách): 01 người

## 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Trong năm 2019, Công ty không thực hiện đầu tư
- Dự án cấp phép vùng nước neo đậu tàu vào cảng nhà máy nhiệt điện Thái Bình trên sông Trà Lý: nhận thấy công tác xây dựng của Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 bị chậm tiến độ, Công ty đã chủ động giãn tiến độ triển khai dự án phù hợp tình hình thực tế để đảm bảo hiệu quả đầu tư của dự án.

## 4. Tình hình tài chính

Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	189.702.565.419	172.124.101.856	-9,27%
Doanh thu thuần	459.622.398.062	408.188.402.114	-11,19%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	5.791.158.975	3.436.969.804	-40,65%
Lợi nhuận khác	758.421.670	5.805.606.554	+665,49%
Lợi nhuận trước thuế	6.549.580.645	9.242.576.358	+41,12%
Lợi nhuận sau thuế	4.886.064.162	7.361.861.087	+50,67%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	5%	

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSNH/Nợ ngắn hạn	1,42	2,09	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSNH - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,41	2,08	
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản	0,42	0,35	
+ Hệ số Nợ phải trả/Vốn CSH	0,71	0,53	
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	507,10	347,82	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,42	2,37	
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,06%	1,8%	
+ Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	4,41%	6,53%	
+ Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	2,58%	4,28%	
+ Tỷ suất Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	1,26%	0,84%	

**III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc**

*1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh*

Năm 2019 Công ty đã đảm bảo an toàn tuyệt đối về con người và tài sản trong mọi hoạt động SXKD. Công ty đã đạt chỉ tiêu về doanh thu, còn chỉ tiêu về lợi nhuận chưa hoàn thành.

Công tác tổ chức quản lý, quản trị trong từng lĩnh vực kinh doanh tiếp tục có những điều chỉnh phù hợp, chuyển biến tích cực hơn so với những năm trước. Bộ máy quản lý điều hành được kiện toàn, sắp xếp lại theo nguyên tắc tinh giản bộ máy gián tiếp, tiết kiệm chi phí hành chính, nâng cao năng lực sản xuất trực tiếp. Các quy định, quy chế được rà soát, cập nhật, bổ sung, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế hoạt động của Công ty. Ngoài ra Công ty đã thực hiện bán thanh lý các tài sản kinh doanh không có hiệu quả gồm 53 xe văn phòng, 06 đầu kéo CNG, 03 trạm nạp LPG.

Công ty luôn chấp hành quy định của pháp luật và thực hiện đúng các văn bản nội bộ của đơn vị quy định trong việc thực hiện công tác huy động, quản lý và sử dụng vốn tại Công ty.

Tình hình tài chính và công nợ phải thu đã được quản lý chặt chẽ, không có khoản công nợ khó đòi mới phát sinh. Các khoản công nợ phải trả được kiểm soát và quản lý chặt chẽ, Công ty tận dụng tốt dòng tiền trong kinh doanh để có lợi nhất cho Công ty, không để tình trạng phản hồi xấu của khách hàng. Các khoản nợ phải trả nhà nước được thanh toán đầy đủ.

*2. Đánh giá công tác quản trị:*



- Tăng cường kiểm soát chi phí bảo dưỡng sửa chữa, kiểm soát chi phí sản xuất kinh doanh của xe đầu kéo, xe văn phòng; hoàn thiện hệ thống kế toán quản trị để tăng cường công tác kiểm soát doanh thu, chi phí, công nợ các lĩnh vực kinh doanh; tự tổ chức kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành tại các đơn vị, phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những tồn tại, bất cập trong công tác quản lý tại các đơn vị.

- Thực hiện các biện pháp về xây dựng hệ thống quản lý và kiện toàn bộ máy các phòng, đơn vị theo hướng tinh gọn, tập trung đầu mối quản lý, nâng cao hiệu quả năng suất lao động.

- Xây dựng được khối đoàn kết, toàn thể CBCNV và người lao động quyết tâm đưa Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn.

### 3. Tình hình tài chính

#### \* Tình hình tài sản

Tổng số phương tiện kinh doanh vận tải tại 31/12/2019: 91 xe:

+ Xe văn phòng tại Hà Nội: 28 xe từ 05 đến 47 chỗ.

+ Xe văn phòng tại Chi nhánh HCM : 63 xe

+ Xe đầu kéo vận chuyển CNG : 02 xe đầu kéo.

+ Bồn chứa CNG và rơ moóc : 06 bộ.

#### \* Tình hình nợ phải trả

- Tổng nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2019: 59.464.753.858 đồng trong đó phải trả người bán là 10.711.889.933 đồng.

- Khoản vay đầu tư 06 bồn chứa CNG theo Hợp đồng tín dụng số 28010.16.820.857575.TD: Dư nợ gốc tại thời điểm 31/12/2019 là 5.720.636.690 đồng.

- Khoản vay đầu tư mua lại xe của Công ty Cửu Long theo Hợp đồng tín dụng số 1502LAV201600749: Dư nợ gốc tại thời điểm 31/12/2018 là 14.000.000.000 đồng.

- Khoản vay đầu tư mua 64 xe chuyển nhượng từ Công ty Cửu Long theo Hợp đồng tín dụng số 41527.18.820.857575.TD: Dư nợ gốc tại thời điểm 31/12/2019 là 24.421.000.000 đồng.

- Khoản vay đầu tư mua 02 xe văn phòng 16 chỗ theo Hợp đồng tín dụng số 44702.18.820.857575.TD: Dư nợ gốc tại thời điểm 31/12/2019 là 810.344.831 đồng.

- Khoản vay đầu tư mua 01 xe tải cầu theo Hợp đồng tín dụng số 3431.19.820.857575.TD: Dư nợ gốc tại thời điểm 31/12/2019 là 810.344.831 đồng.

- Cơ cấu nợ: Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu = 0,53.

### 4. Những cái tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Duy trì áp dụng hệ thống quy trình quản lý nội bộ đã được ban hành trong toàn Công ty.

- Trong năm 2019 Công ty đã điều chỉnh và ký lại Thỏa ước lao động tập thể.

- Sử dụng các phần mềm tiện ích để nâng cao tính quản trị, kiểm soát chi phí: áp dụng phần mềm quản trị văn phòng BES; sử dụng thiết bị GPS trong điều hành và quản lý đội xe văn phòng cho thuê, đội xe bồn LPG, xe bồn CNG.

### 5. Kế hoạch phát triển trong tương lai

✓ Trong lĩnh vực vận tải:



- Kinh doanh xe văn phòng cho thuê: Khai thác ổn định và có hiệu quả đối với các hợp đồng cho thuê xe đã ký, tiếp tục gia hạn được các hợp đồng cung cấp dịch vụ xe định hạn và xe chuyển hết thời hạn.

- Tổ chức vận chuyển an toàn cho các khách hàng theo hợp đồng đã ký với km vận doanh của đầu kéo trên 0,78 triệu km và doanh thu cho thuê bồn đạt trên 14,9 tỷ đồng/năm.

- Trong năm 2020, Công ty bắt đầu tham gia lĩnh vực vận tải hàng rời, theo kế hoạch thì đưa vào vận hành khai thác trong quý 3/2020 với doanh thu ước đạt 7,6 tỷ đồng/năm.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị chi phí trong tất cả các lĩnh vực; tăng cường kiểm tra, kiểm soát hoạt động tại các đơn vị trực tiếp SXKD; hoàn thiện và điều chỉnh kịp thời các quy định, quy chế đã ban hành để phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh trong tương lai.

#### IV. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Công ty.

##### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2019 là năm khó khăn đối với các doanh nghiệp trong nước nói chung và các doanh nghiệp ngành dầu khí nói riêng. Ngay từ đầu năm 2019, nhận thức sâu sắc những thuận lợi, khó khăn mà Công ty sẽ gặp phải, Hội đồng Quản trị luôn bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các quy định hiện hành và tình hình thực tế của Công ty để đề ra chủ trương phù hợp.

Năm 2019, các thành viên HĐQT và Giám đốc Công ty luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác quản lý điều hành. Thống nhất nguyên tắc tập trung dân chủ, bàn bạc và quyết định các công việc một cách công khai, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

Với sự chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ giữa HĐQT và Giám đốc Công ty, năm 2019, Công ty đã đạt được kết quả như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ thực hiện (%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	380,000	414,926	109
2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	368,500	405,684	110
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	11,500	9,242	80
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	9,200	7,362	80
5	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	9,600	9,702	101
6	Kế hoạch Đầu tư XD CB và mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	11,500	-	-

##### • Công tác đầu tư:

- Kế hoạch đầu tư năm 2019 được ĐHĐCĐ thường niên 2019 thông qua kế hoạch đầu tư 10 xe văn phòng cho thuê với tổng mức đầu tư 11,5 tỷ đồng. Tuy nhiên, căn cứ tình hình thực tế Công ty đã không triển khai kế hoạch đầu tư này.

- Điều chỉnh Phương án khai thác kinh doanh, các chỉ tiêu “Dự án đầu tư 64 xe” trên cơ sở Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2019 bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

##### 2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Căn cứ Điều lệ và tổ chức hoạt động của Công ty và những quy chế, quy định đã ban hành, Hội đồng Quản trị đã phân cấp ủy quyền cho Giám đốc Công ty chủ động quyết định một số vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh đồng thời thiết lập cơ chế kiểm tra, giám sát Giám đốc thông qua hệ thống các báo cáo tổng hợp/chi tiết và thông qua các nghị quyết/quyết định của các kỳ họp Hội đồng Quản trị.

- Năm 2019, HĐQT đánh giá Giám đốc Công ty nỗ lực trong công tác điều hành và tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT. Tuy nhiên năm 2019, chỉ tiêu lợi nhuận chưa đạt được theo kế hoạch ĐHĐCĐ đã giao.

### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị

Trước thực tiễn các lĩnh vực kinh doanh hiện hữu ngày càng bị cạnh tranh cao và đang có xu thế đi xuống. Đồng thời với bộ máy quản lý điều hành hiện nay, toàn bộ lợi nhuận của các hoạt động SXKD hiện hữu mang lại chỉ đủ cho chi phí quản lý năm 2020 đồng nghĩa với việc Công ty không có lãi. Do vậy, nhu cầu cấp bách hiện nay của PVTrans PTT là tìm ra hướng đi mới, lĩnh vực kinh doanh mới ngay trong năm 2020 làm nền tảng cho sự ổn định và phát triển dài hạn.

Trong những năm qua, Công ty đã nỗ lực tìm kiếm các hướng đi mới như vận tải than, bến neo đậu, kho bãi,... nhưng đến nay vẫn chưa đạt kết quả. Được sự hỗ trợ của cổ đông lớn PVTrans khi chuyển sang kinh doanh dịch vụ vận tải biển sẽ có những thuận lợi nhất định. Do đó năm 2020, Công ty cần phải tiến hành tái cấu trúc các hoạt động SXKD dồn lực chuyển sang kinh doanh vận tải biển hàng rời đồng thời cũng cần phải thực hiện tái cấu trúc, sắp xếp lại nhân sự cho phù hợp với tình hình mới và ngành nghề kinh doanh mới đảm bảo hiệu quả nguồn vốn.

#### a. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	350,000
2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	342,500
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,500
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	6,000
5	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	9,120
6	Kế hoạch Đầu tư XD CB	Triệu USD	9,54

#### b. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2020:

- Hoàn thành các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD năm 2020 đã được ĐHĐCĐ thường niên 2020 thông qua.

- Thực hiện tốt công tác tái cấu trúc hoạt động sản xuất kinh doanh, bộ máy tổ chức quản lý điều hành. Sắp xếp, tinh giản nhân sự phù hợp với các lĩnh vực kinh doanh mới, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định pháp luật, hoà hòa quyền lợi, lợi ích của Công ty và của người lao động, tạo tiền đề để công ty phát triển bền vững trong tương lai.

- Thực hiện tốt công tác tái cấu trúc tài sản, thanh lý xe văn phòng, xe đầu kéo theo đúng quy định của Pháp luật, của Công ty đảm bảo thu hồi và bảo toàn vốn.

- Nghiên cứu đánh giá thị trường mua bán tàu, thị trường vận tải hàng rời trong nước, quốc tế, xây dựng và triển khai kế hoạch đầu tư tàu đảm bảo hiệu quả đầu tư của dự án và hiệu quả sử dụng vốn.

- Tổ chức quản lý, khai thác an toàn và hiệu quả các hoạt động kinh doanh vận tải còn lại sau tái cấu trúc. Tăng cường tìm kiếm cơ hội hợp tác khai thác kinh doanh với các khách hàng để tối đa hóa khả năng sử dụng đội xe.

- Tìm kiếm và phát triển mở rộng các loại hình sản xuất kinh doanh mới trên cơ sở đảm bảo hiệu quả, bảo toàn vốn, đảm bảo kiểm soát công nợ, chuẩn bị sẵn sàng nguồn lực về tài chính và con người để thực hiện các nhiệm vụ kinh doanh mới.

- Kiện toàn bộ máy tổ chức quản lý, điều hành, nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ công nhân viên hiện có, xây dựng đội ngũ tinh gọn có trình độ về khai thác và quản lý kỹ thuật tàu để đáp ứng yêu cầu phát triển sắp tới của đơn vị.

- Nâng cao chất lượng công tác quản lý an toàn, quản lý kỹ thuật. Triệt để thực hành tiết kiệm, quản lý và kiểm soát chặt chẽ trong các hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường công tác kiểm tra/ kiểm soát, quản lý chặt chẽ tình hình công nợ, chi phí đảm bảo không để phát sinh nợ phải thu khó đòi, xử lý dứt điểm các tồn đọng, không để phát sinh những khoản nợ xấu.

- Thực hiện và tuân thủ các quy định trong công tác SXKD và quản lý điều hành. Liên tục hoàn thiện các quy trình, quy chế, hệ thống định mức phù hợp với yêu cầu SXKD của Công ty.

- Chỉ đạo xây dựng văn hóa doanh nghiệp trong Công ty.

- Luôn quan tâm bảo vệ lợi ích hợp pháp của cổ đông. Duy trì chế độ họp theo quy định của Điều lệ Công ty.

## V. Quản trị Công ty.

### 1. Hội đồng Quản trị

a) Hội đồng Quản trị có 05 thành viên

- Ông Phạm Anh Tuấn – Chủ tịch HĐQT, đại diện 28,67% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

- Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Thành viên HĐQT, đại diện 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

- Bà Vũ Thị Phương Nga – Thành viên HĐQT, đại diện 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Ông Bùi Hữu Cơ – Thành viên HĐQT, đại diện 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Ông Hoàng Trung Hưng – Thành viên HĐQT, đại diện 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị: bao gồm:

- Tiểu ban Kinh tế Kỹ thuật Đầu tư: gồm các thành viên:

+ Thành viên thuộc HĐQT, gồm:

• Chủ tịch Hội đồng Quản trị - (Chủ tịch tiểu ban);

• Ông Bùi Hữu Cơ - Ủy viên HĐQT chuyên trách (thành viên);

• Bà Vũ Thị Phương Nga - Ủy viên HĐQT (thành viên);

+ Thành viên bên ngoài (cán bộ quản lý công ty), gồm:

• Giám đốc Công ty (thành viên);

• Kế toán trưởng (thành viên);

- Các khách mời, khi Chủ tịch tiểu ban có nhu cầu mời tham dự;
- + Tiểu ban hoạt động theo ủy nhiệm của HĐQT như quy định tại Điều 29 của Điều lệ công ty và tuân thủ Quy chế hoạt động của HĐQT và sự phân cấp giữa HĐQT và Giám đốc công ty; Kiểm tra, kiểm soát và giám sát quá trình triển khai thực hiện đầu tư theo phân cấp ủy quyền của HĐQT; Phê duyệt hồ sơ mời thầu, kế hoạch lựa chọn nhà thầu và Kết quả lựa chọn nhà thầu của các dự án thuộc thẩm quyền của HĐQT; Xem xét phê duyệt thanh lý các tài sản thuộc thẩm quyền của HĐQT có giá trị thanh lý dưới 10 tỷ đồng; Xem xét phê duyệt cầm cố thế chấp tài sản để mở bảo lãnh thanh toán các hợp đồng mua bán hàng hóa và dịch vụ có giá trị bảo lãnh dưới 15 tỷ đồng; Thẩm định và phê duyệt các định mức kinh tế - kỹ thuật như sau: Định mức tiêu hao nhiên liệu; Định mức hao hụt hàng hóa; Định mức sử dụng vật tư; Định mức chi phí quản lý-văn phòng; Các định mức kinh tế kỹ thuật khác thuộc thẩm quyền của HĐQT. Sau khi phát sinh thực hiện các công việc ủy nhiệm nêu trên, Tiểu ban phải có báo cáo bằng văn bản cho HĐQT để biết và theo dõi.
- Tiểu ban Nhân sự Tiền lương;
- + Thành viên thuộc HĐQT, gồm:
  - Chủ tịch Hội đồng Quản trị - (Chủ tịch tiểu ban);
  - Ông Bùi Hữu Cơ - Ủy viên HĐQT chuyên trách (thành viên);
  - Bà Vũ Thị Phương Nga - Ủy viên HĐQT (thành viên);
- + Thành viên bên ngoài (cán bộ quản lý công ty), gồm:
  - Giám đốc Công ty (thành viên);
  - Trưởng phòng Tổ chức Hành chính (thành viên);
  - Các khách mời, khi Chủ tịch tiểu ban có nhu cầu mời tham dự;
- + Tiểu ban hoạt động theo ủy nhiệm của HĐQT như quy định tại Điều 29 của Điều lệ công ty và tuân thủ "Quy chế làm việc của HĐQT ". Xem xét và phê duyệt các quy chế sau: Quy chế tổ chức hoạt động của Chi nhánh/VP đại diện hay đơn vị trực thuộc; Quy chế tiền lương, thưởng; Phê duyệt định biên lao động; Phê duyệt đơn giá lương, tổng quỹ lương hàng năm; Phê chuẩn nhân sự trước khi Giám đốc ra quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh: Trưởng phòng Công ty, Giám đốc và Trưởng phòng/Phụ trách kế toán các đơn vị thành viên, chi nhánh, văn phòng đại diện trực thuộc Công ty và các chức danh tương đương khác. Sau khi phát sinh thực hiện các công việc ủy nhiệm nêu trên, Tiểu ban phải có báo cáo bằng văn bản cho HĐQT để biết và theo dõi.

c) Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

Hội đồng Quản trị luôn bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các quy định hiện hành và tình hình thực tế của Công ty để đề ra chủ trương phù hợp. Trong năm 2018, HĐQT đã tổ chức 4 cuộc họp định kỳ và đột xuất; Đã tổ chức 22 lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản về các nội dung thuộc thẩm quyền để kịp thời chỉ đạo, xử lý những vấn đề bất cập phát

sinh, ban hành 26 nghị quyết, quyết định làm cơ sở cho Ban điều hành triển khai các hoạt động SXKD.

Các Nghị quyết/quyết định trong năm 2019 của HĐQT:

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
1	01/QĐ-VTDKĐD-HĐQT	09/01/2019	Bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty ( đối với ông Vũ Hoài Nam)
2	02/NQ-VTDKĐD-HĐQT	09/01/2019	Tạm thời thông qua và giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 (chưa xét KHĐT)
3	03/NQ-VTDKĐD-HĐQT	30/01/2019	Thông qua chủ trương bán thanh lý trạm nạp LPG Lộc Hạ, Nam Định; Giá bán khởi điểm và PA thanh lý 03 trạm nạp LPG.
4	04/NQ-VTDKĐD-HĐQT	22/02/2019	Chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2019
5	05/NQ-VTDKĐD-HĐQT	27/02/2019	Công tác cán bộ (gia hạn giao nhiệm vụ Phó PT phòng TCKTKH Mrs.Huyền – 3 tháng từ ngày ra NQ).
6	06/NQ-VTDKĐD-HĐQT	12/3/2019	Họp thường kỳ Quý I/2019
7	07/NQ -VTDKĐD-HĐQT	09/4/2019	Các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên 2019
8	08/NQ-VTDKĐD-HĐQT	11/4/2019	Giao chỉ tiêu KHSXKD năm 2019
9	09/NQ-VTDKĐD-HĐQT	20/5/2019	Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dự án “Đầu tư 64 xe ô tô đã qua sử dụng để mở rộng thị trường cho thuê xe ô tô văn phòng ở khu vực phía Nam
10	10/NQ-VTDKĐD-HĐQT	20/5/2019	Phê duyệt Kế hoạch định biên lao động năm 2019.
11	11/NQ-VTDKĐD-HĐQT	21/5/2019	Chốt danh sách cổ đông thực hiện việc chia cổ tức theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
12	12/NQ-VTDKĐD-HĐQT	22/5/2019	Công tác cán bộ - Tuyển dụng và bổ nhiệm KTT.
13	02/QĐ-VTDKĐD-HĐQT	22/5/2019	Công tác cán bộ (tuyển dụng và bổ nhiệm Kế toán trưởng – Nguyễn Đình Chính)
14	13/NQ-VTDKĐD-HĐQT	07/6/2019	Chi thưởng cho BDH từ Quỹ khen thưởng BDH 2018 – NQ ĐHĐCĐ thường niên 2019.
15	14/NQ-VTDKĐD-HĐQT	11/6/2019	Phân công nhiệm vụ đối với các thành viên HĐQT Công ty.
16	15/NQ-VTDKĐD-HĐQT	03/7/2019	Xếp Lương CDCV cho ông Nguyễn Đình Chính – KTT Công ty
17	17/NQ-VTDKĐD-HĐQT	04/9/2019	Chấp thuận chủ trương bán thanh lý tài sản đối với 10 xe ô tô
18	18/NQ-VTDKĐD-HĐQT	08/10/2019	Thông qua chủ trương họp ĐHĐCĐ bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để xin phê duyệt chủ trương thanh lý



TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
			27 xe ô tô thuộc dự án “Đầu tư 64 xe ô tô đã qua sử dụng để mở rộng thị trường cho thuê xe văn phòng khu vực phía Nam” và phê duyệt điều chỉnh Phương án khai thác kinh doanh và các chỉ tiêu của Dự án “Đầu tư 64 xe ô tô đã qua sử dụng để mở rộng thị trường cho thuê xe văn phòng khu vực phía Nam”
19	19/NQ-VTDKĐD-HĐQT	08/10/2019	Chốt danh sách cổ đông để thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để xin phê duyệt chủ trương thanh lý 27 xe ô tô thuộc dự án “Đầu tư 64 xe ô tô đã qua sử dụng để mở rộng thị trường cho thuê xe văn phòng khu vực phía Nam” và phê duyệt điều chỉnh Phương án khai thác kinh doanh và các chỉ tiêu của Dự án “Đầu tư 64 xe ô tô đã qua sử dụng để mở rộng thị trường cho thuê xe văn phòng khu vực phía Nam”.
20	20/NQ-VTDKĐD-HĐQT	18/10/2019	Họp thường kỳ Quý III/2019
21	03/QĐ-VTDKĐD-HĐQT	06/11/2019	Thành lập Ban Kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để duyệt chủ trương thanh lý 27 xe ô tô thuộc dự án “Đầu tư 64 xe ô tô đã qua sử dụng để mở rộng thị trường cho thuê xe văn phòng khu vực phía Nam” sau đây gọi tắt là “dự án đầu tư 64 xe ô tô” và phê duyệt điều chỉnh Phương án khai thác kinh doanh và các chỉ tiêu “dự án đầu tư 64 xe ô tô”
22	21/NQ-VTDKĐD-HĐQT	18/11/2019	Phê duyệt chủ trương thanh lý 27 xe ô tô thuộc dự án “Đầu tư 64 xe ô tô đã qua sử dụng để mở rộng thị trường cho thuê xe văn phòng khu vực phía Nam” sau đây gọi tắt là “dự án đầu tư 64 xe ô tô” và phê duyệt điều chỉnh Phương án khai thác kinh doanh và các chỉ tiêu “dự án đầu tư 64 xe ô tô”
23	22/NQ-VTDKĐD-HĐQT	22/11/2019	Phê duyệt giá bán thanh lý khởi điểm của 06 xe đầu kéo thuộc Dự án đầu tư đầu kéo cung cấp dịch vụ vận chuyển CNG cho Công ty CP CNG Việt Nam – Công ty CP KHL Miền Nam
24	23/NQ-VTDKĐD-HĐQT	13/12/2019	Họp ngày 13/12/2019

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
25	24/NQ-VTDKĐD-HĐQT	24/12/2019	Phê duyệt giá bán thanh lý khởi điểm 12 xe ô tô thuộc đội xe văn phòng cho thuê tại Hà Nội và Chi nhánh HCM
26	25/NQ-VTDKĐD-HĐQT	24/12/2019	Phê duyệt giá bán thanh lý khởi điểm 13 xe văn phòng cho thuê kinh doanh xe chuyển tại Hà Nội

- d) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có
2. *Ban Kiểm soát*
- a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: Ban Kiểm soát có 03 thành viên, bao gồm:
- Bà Phan Thị Thu Hà – Trưởng Ban Kiểm soát
  - Ông Phan Xuân Sơn – Kiểm soát viên
  - Bà Lê Hải Yến – Kiểm soát viên
- b) Hoạt động của Ban Kiểm soát:
- Họp Ban kiểm soát 4 lần/năm vào ngày 15 của tháng đầu tiên của Quý;
  - Tham gia các cuộc họp của HĐQT, giám sát việc thực hiện theo nghị quyết của HĐQT và Ban điều hành Công ty;
  - Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý và kiến nghị với HĐQT và Ban điều hành Công ty;
  - Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban Điều hành Công ty, theo dõi việc khắc phục theo khuyến nghị của cơ quan kiểm toán và các Cơ quan thanh kiểm tra (nếu có).
  - Tiến hành kiểm soát chuyên đề hoạt động của Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Chi tiết	Số người	Thu nhập trung bình tháng	Tổng cộng
1	<b>Hội đồng Quản trị</b>	<b>5</b>		<b>496.960.824</b>
	Chủ tịch kiêm nhiệm	1	3.000.000	36.000.000
	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	3	2.000.000	72.000.000
	Thành viên HĐQT chuyên trách	1	32.413.402	388.960.824
2	<b>Ban Kiểm soát</b>	<b>3</b>		<b>42.000.000</b>
	Trưởng BKS kiêm nhiệm	1	1.500.000	18.000.000
	Kiểm soát viên kiêm nhiệm	2	1.000.000	24.000.000
3	<b>Ban Giám đốc</b>	<b>3</b>		<b>1.242.564.072</b>
	Giám đốc	1	41.377.224	496.526.688
	Phó Giám đốc	2	31.084.891	746.037.384

- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:
- Hợp đồng với Tổng Công ty PVTrans.



**VI. Báo cáo tài chính**

Ý kiến kiểm toán và Báo cáo tài chính được kiểm toán đã được đăng trên trang thông tin điện tử: website Công ty: <http://pvtrans-ptt.com>

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2020

**GIÁM ĐỐC**  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
VẬN TẢI ĐÀU KHU  
ÔNG DƯƠNG  
**Nguyễn Quang Huy**

